PIONEER SHIPBROKERS CO., LTD.

(A MEMBER OF THE VIETNAM SHIPOWNER'S ASSOCIATION)

SHIP SALE & PURCHASE – CHARTERING – SHIP EVALUATION

No.32, Ngan Long villas, Nguyen Huu Tho Street, Nha Be District, HCMC

Tel: 028 38817289 Fax: 028 38817385

www.pioneershipbrokers.com.vn

*Nhằm phục vụ nhu cầu của khách hàng và cập nhật thông tin thị trường ngày càng tốt hơn, công ty môi giới hàng hải Tiên Phong (Pioneer Shipbrokers) giới thiệu đến quý khác hàng ứng dụng **Pioneer Shipbrokers** có trên iOS và Android_Công cụ hữu ích cho khách hàng quan tâm lĩnh vực mua bán tàu biển và thông tin thị trường*

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

TUẦN 06/2020

04/02/2020 – 10/02/2020

1. THỊ TRƯỜNG TÀU ĐÃ QUA SỬ DỤNG:

Ở mảng tàu hàng khô, chỉ số thuê tàu BDI tiếp tục giảm còn 411 điểm khiến giao dịch mua bán rất trầm lắng. Nguyên nhân do người Mua trở nên rất ít hoặc người Mua chờ giá giảm hơn trong khi người Bán không đáp ứng được mức giá người mua đưa ra và hy vọng thị trường sẽ hồi phục trong tương lai gần để có giá tốt hơn. Ở phân khúc supra, tàu NPS Mosa (53.556 dwt đóng 2007 Nhật DD 9/2020 SS 6/2022) được chủ tàu Thái Lan bán với giá 10 triệu đô la Mỹ. Mức giá này tương đối cao, tương đương lúc thị trường còn tốt cách đây 2 tháng. Ở phân khúc handysize, tàu Happy Venture (28.587 dwt đóng 1996 Trung Quốc SS 9/2021) được chủ tàu Hy Lạp bán với giá 3,18 triệu đô la Mỹ. Đây là mức giá rất cao trong thời điểm hiện nay, do tàu vừa qua đà DD cuối năm 2019. Hiện nay giá thuê tàu đang sụt giảm mạnh, nhất là các tàu to nhưng giá bán tàu vẫn chưa giảm tương ứng, do giá bán thường có độ trễ so với giá thuê. Ở phân khúc tàu bách hóa, thị trường vẫn ghi nhận có nhiều người mua đang tìm mua tàu phù hợp có mức đầu tư thấp hơn là tàu trẻ, giá cao. Số lượng các tàu bán phù hợp cũng ít ỏi.

Ở mảng tàu dầu, thị trường tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Corona. Tuy nhiên, vẫn ghi nhận nhiều thương vụ mua bán trải dài từ phân khúc aframax đến handysize. Ở phân khúc aframax, tàu SKSks Saluda (159.437 dwt đóng 2003 Hàn) được bán với giá 21,5 triệu đô la Mỹ. Đây là mức giá khá cao nếu so với tàu cùng size là Narmada Spirit (159.199 dwt đóng 2003 Hàn) được bán cho hãng New Shipping vào tháng 1 năm nay. Phân khúc MR tuần này nhìn chung có dấu hiệu giảm xuống so với 2 tháng trước, tiêu biểu tàu Cape Beira (40.046 dwt, đóng 2005 Nhật) được bán cho chủ tàu Nigerian với giá 10 triệu đô la Mỹ. Ở phân khúc nhỏ hơn, ghi nhận cặp tàu 19.118 dwt đóng 2011 Trung Quốc là Adfines Sea và Adfines Star được bán với giá 12 triệu đô la Mỹ một chiếc. Đây là mức giá khá tốt nếu so với các tàu cùng size được bán đầu năm nay. Tuần này cập nhật thêm tàu Yuho Maru (5,486 dwt đóng 2012 Nhật) được bán cho chủ tàu Singapore với giá 7 triệu đô la Mỹ.

Name	Blt year	Blt place	Dwt	Buyers	Price m.usd	Comment
BULKERS						
Navios Star	2002	Japan	76,662	Undisclosed	6.15	
Dubai Pride	2001	Korea	74,401	Undisclosed	5.80	
Nps Mosa	2007	Japan	53,556	Undisclosed	10.00	SS Jun 2022, DD Sep 2020
Happy Venture	1996	China	28,587	Chinese	3.18	SS Sep 2021, DD due Sep 2020
FWN Merchant	2005	Netherlands	10,049	Undisclosed	8.00	Single deck, SS Nov 2023, DD Mar 2022, heavylifter, Cr 2x80T
TANKERS						
SKS Saluda	2003	Korea	159,437	Undisclosed	21.50	DD due Oct 2020

Godavari Spirit	2004	Korea	159,106	Undisclosed	Undisclosed	
Nanyang Star	2012	Japan	104,594	UK	33.00	DD passed Mar 2017
Anichkov Bridge	2003	Korea	47,842	Hong Kong	10.00	SS passed Apr 2019, oil product tanker
Cape Beira	2005	Japan	40,046	Nigerian	10.35	SS/DD Nov 2020
Ridgebury Nalini D	2008	Korea	37,313	Undisclosed	13.50	SS Nov 2020, DD Nov 2021
Adfines Sea	2011	China	19,118	Undisclosed	12.00	Double hull, coiled, chemical IMO II, siloxirane coated, SS/DD Feb 2021
Adfines Star	2011	China	19,118		12.00	Double hull, coiled, chemical IMO II, siloxirane coated, SS/DD Oct 2021
Yuho Maru	2012	Japan	5,486	Singaporean	7.00	SS due May 2020
CONTAINERS						
Elqui	1999	Germany	23,026	Undisclosed	2.50	1730 teu
Glory Fortune	2006	China	13,979	Undisclosed	3.60	1098 teu, gearless, fully cellular, SS / DD Dec 2021
Vega Epsilon	2007	China	13,619	Undisclosed	3.65	1092 teu, gearless, double hull, fully cellular
Al Waab	2003	Korea	9,131	Undisclosed	1.60	515 teu, gearless, fully cellular, SS Apr 2023, DD May 2021
OTHERS						
Zea Dalian	2004	China	29,827	Undisclosed	6.70	MPP, 1,888 teu, Cr 3x320t, SS/DD due Jan 2021
Zea Jakarta	2003	China	29,901		6.60	MPP, VL class, Cr 2x320t, Cr 1x100t, Cr 1x45t, SS Nv 2023, DD Jun 2021
Zea Hamburg	2002	China	29,980		6.00	MPP, BV class, Cr 2x320t, Cr 1x100t, Cr 1x45t, SS Jun 2022, DD due May 2020

2. THỊ TRƯỜNG TÀU ĐÓNG MỚI:

Một số đơn hàng đóng mới trong tuần qua:

Type	Size	Price (m.usd)	No	Yard	Owners	Delivery	Comments
Tanker	124,000 dwt	141.15	2	Undisclosed	Knut NYK Offshore Tankers	Aug 2022	
PCTC	7,000 CEU	95.00	1	Shin Kurushima, Japan	NYK	2022	

3. THỊ TRƯỜNG THUÊ TÀU

3.1. Thị trường thuê tàu hàng khô:

Bảng tham khảo cước một số khu vực trên thế giới trong Tuần 06/2020 vừa qua:

RATES/PANAMAX (USD/DAY, USD/TON)	TUẦN 06	TUẦN 05	Mức thấp nhất năm 2020 (cập nhật tới Tuần 06)	Mức cao nhất năm 2020 (cập nhật tới Tuần 06)
TRANSATLANTIC RV	3,088	3,275	767	5,985
TCT CONT/F.EAST	12,295	12,077	12,077	26,020
TCT F.EAST/CONT	532	388	388	1,693
TCT F.EAST RV	3,728	3,335	3,320	5,534
RATES/SUPRAMAXSIZE (USD/DAY)				

ATLANTIC RV	8,758	9,308	9,308	10,352
PACIFIC RV	3,564	3,771	3,771	4,464
TCT CONT/F.EAST	16,643	16,293	9,700	16,643

GIÁ THUÊ TÀU HÀNG KHÔ NGÀY 07/02/2020

	US$/ngày	▼/▲	
SUPRAMAX	5,400	▼	334
SMALL HANDY	3,502	▼	404

(sự tăng / giảm so sánh với giá trị tuần kế trước)

CHỈ SỐ TÀU THỊ TRƯỜNG HÀNG KHÔ

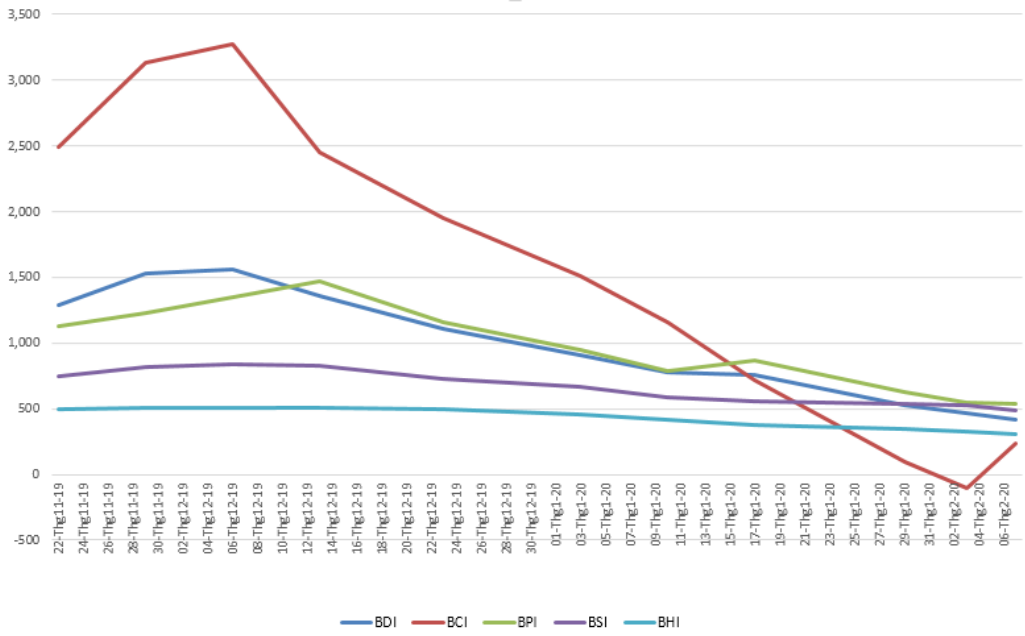

3.2. Thị trường thuê tàu hàng dầu

❖ THỊ TRƯỜNG TÀU MR:

Phân khúc tàu MR phía đông Suez: Cước thị trường tàu MR ở khu vực phía đông không có nhiều biến động. Mức cước ở khu vực WC.India đi Japan giữ nguyên WS 120 so với tuần trước. Trong khi đó tại thị trường Far East, cước trên tuyến S.Korea/Japan tiếp tục giảm xuống 25 điểm và hiện ở mức WS $275'.

Phân khúc tàu MR phía tây Suez: Cước trên các tuyến tuần này có sự thay đổi nhưng không đáng kể. Tiêu biểu ở khu vực UKC-Med/States, mức cước tăng lên 5 điểm và hiện dao động quanh mức WS 145. Trong khi đó tại tuyến USG/UKC-Med, mức cước ở WS 152, giảm nhẹ 2 điểm so với tuần trước là WS 155.

- Cước thuê tàu theo chuyến:

WS

Voyages	Size	RATE			
		This Week	Last Week	Low 2019	High 2019
WCI/Japan	38.000	120,0	120,0	148,00	148,00
UKC-Med/States	38.000	145,0	140,0	185,00	185,00

USG/UKC-Med	38.000	152,0	155,0	131,00	131,00

- Cước thuê tàu định hạn:

US$

Period	Segment	RATE			
		This Week	Last Week	High 2019	Low 2019
1 year	MR	17.250	17.500	17.500	17.000

4. THỊ TRƯỜNG TÀU PHÁ DỠ:

GIÁ PHÁ DỠ THAM KHẢO
(dành cho tàu có lt ldt > 5.000)

Xếp loại	Giao tại	Tàu hàng rời		Tàu dầu	
		US$	▼/▲	US$	▼/▲
1	Bangladesh	370	▼ 20	380	▲ 20
2	Pakistan	360		370	▼ 10
3	India	380	▼ 10	390	▼ 10
4	Turkey	230	▼ 5	240	▼ 5

(đơn vị tính : usd/lt ldt)

MỘT SỐ TÀU PHÁ DỠ GHI NHẬN TRONG TUẦN 06/2020

Tên Tàu	Loại tàu	Năm Đóng	LDT	Nước phá dỡ	Giá (US$/lt ldt)	Dwt	Comments
Ore Sud	Bulker	1992	39,230	Undisclosed	382.00	285,771	Subcont opts
Pacific Opal	Bulker	2001	22,016	Bangladesh	398.00	278,157	Bangladesh
Berge Enterprise	Bulker	1997	25,268	Bangladesh	396.00	211,485	Bangladesh
Blue Island 8	Bulker	2000	18,475	Bangladesh	397.00	152,398	Bangladesh
Cavalier	Tanker	1995	9,606	Undisclosed	360.00	47,629	as is Singapore
Black Eagle	Container	2000	13,419	Undisclosed	363.25	32,709	as is Freeport, Bahamas
Sm Vancouver	Container	2000	25,201	Undisclosed	397.00	67,712	Delivery as is China
Sm Tacoma	Container	2000	25,201	Undisclosed	397.00	67,712	Delivery as is China

CÔNG TY MÔI GIỚI TÀU BIỂN TIÊN PHONG – PIONEER SHIPBROKERS
MUA – BÁN TÀU
Email: snp@pioneershipbrokers.com.vn
Các thông tin trên được chúng tôi tập hợp từ các nguồn thông tin khác nhau và chỉ mang tính tham khảo. Chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất cứ khiếu nại nào liên quan đến tính chính xác của các thông tin trên.